TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 83/2017/HN-ST
Ngày: 29/9/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Nguyên Khoa**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Hưng**
2. Ông **Nguyễn Văn Trước**.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nguyễn Văn Bảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*: Không tham dự.

Trong ngày 29/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số: 305/2017/TLST-HNGĐ, ngày 25/7/2017 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 28/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Trương Thị Thu L**, sinh năm 1991 (xin vắng mặt)
Hộ khẩu thường trú: Ấp Bình Phú, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.
Địa chỉ tạm trú: Tổ 15, ấp A, xã VL, huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 228/17, ấp BH 1, xã BHP, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/7/2017 và các lời khai tiếp theo của chị Trương Thị Thu L trình bày: Chị và anh Nguyễn Thanh H qua quen biết tìm hiểu nhau rồi tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BHP, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và

có một con chung là Nguyễn H Long, sinh ngày 01/02/2012, hiện chị L đang nuôi dưỡng.

Trong quá trình chung số, anh H có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, mặc dù chị đã nhiều lần khuyên giải để giữ hạnh phúc cho gia đình nhưng anh H không thay đổi, nên dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt. Anh H thường xuyên bỏ nhà ra bên ngoài sinh sống, không chăm lo gia đình mà còn nhiều lần đánh chị gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chị. Ngoài ra anh H còn cờ bạc nên đời sống kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn và từ năm 2015 cho đến nay thì vợ chồng không còn chung sống với nhau. Chị xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn và không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn với anh H. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục:

[1] Anh Nguyễn Thanh H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với anh H theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Trương Thị Thu L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh H qua quen biết tìm hiểu nhau rồi tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BHP, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long ngày 22/9/2011. Do đó, quan hệ hôn nhân là hợp pháp và được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và mâu thuẫn đó chưa được giải quyết dứt điểm, nên dẫn đến không còn chung sống với nhau từ năm 2015 cho đến nay mà vẫn chưa đoàn tụ được. Như vậy, cho thấy anh H chưa tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẽ, thực hiện các công việc trong gia đình với chị L, từ đó dẫn đến vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu của chị L được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu của chị Trương Thị Thu L được tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/02/2012. Hội đồng xét xử xét thấy, chị L hiện tại có nghề nghiệp ổn định và đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu, do đó nên cần thiết tiếp tục giao cho chị L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chị L không có yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị L khai không có và cũng không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Thu L là được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

[2] Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/02/2012 cho chị Trương Thị Thu L tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Trương Thị Thu L khai không có và cũng không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trương Thị Thu L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000837 ngày 25/7/2017 tại Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, nên chị L không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại nơi cư trú.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- THADS huyện Long Hồ;
- UBND xã BHP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Nguyên Khoa